

Số: 191/2024/QĐST-HNGĐ

Hoàn Kiếm, ngày 29 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213, Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 313/2024/TL-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị **Nguyễn Bích Ng** – sinh năm 1995.

CCCD số: 001195000496 cấp ngày 22/06/2022. HKTT: Số 106 H2, phường Ph, quận H, Hà Nội. Nơi ở hiện tại: 2401A-165 Th, L, Đ, Hà Nội.

2. Anh **Nguyễn Đức T** – sinh năm 1995.

CCCD số: 001095032645 cấp ngày 10/7/2021. Nơi cư trú: Số 44 HB1, phường HB, quận H1, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Bích Ng kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 22 tháng 06 năm 2021 tại Ủy ban nhân dân phường HB, quận H1, Thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống, hai bên nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, lối sống không hòa hợp, không có hạnh phúc nên đã thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Bích Ng xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh chị 01 con chung là cháu Nguyễn Khang Ng1, sinh ngày 23/05/2021. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận chị Ng là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Ng1.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Đức T có quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Bích Ng xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ chung: Anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Bích Ng xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Bích Ng tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Bích Ng.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Bích Ng được trực tiếp nuôi con Nguyễn Khang Ng1, sinh ngày 23/05/2021 cho đến khi con chung đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

Anh Nguyễn Đức T có quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh chị không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[4] Về công nợ chung: Anh chị không có nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Bích Ng tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0069039 ngày 14 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- CCTHADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường HB;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

THẨM PHÁN

Trần Việt Hùng